

TTĐT(2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 78 /QĐ-TTg Hà Nội, ngày 16 tháng 07 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch hành động Quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Giờ: ...C.....
Ngày: 23/01/2018

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Thủy sản ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động Quốc gia nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố ven biển;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: QHQT, NC, CN, Công báo;
- Lưu: VT, NN (2b).KN 1/34



Nguyễn Xuân Phúc



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA
NHẪM NGĂN CHẶN, GIẢM THIỂU VÀ LOẠI BỎ KHAI THÁC
HẢI SẢN BẤT HỢP PHÁP, KHÔNG BÁO CÁO VÀ
KHÔNG THEO QUY ĐỊNH ĐẾN NĂM 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 78/QĐ-TTg
ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)*

I. QUAN ĐIỂM

1. Khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định làm suy giảm nguồn lợi, ảnh hưởng tiêu cực đến quan hệ đối ngoại và hoạt động xuất khẩu thủy sản của Việt Nam trên trường quốc tế. Chính phủ Việt Nam không dung túng, khuyến khích hoạt động khai thác IUU ở các vùng biển trong nước và quốc tế. Tuy nhiên, khai thác IUU là vấn đề mang tính xã hội - kinh tế có tính lịch sử do các nguyên nhân khách quan, chủ quan gây ra và gắn liền với đặc trưng nghề cá quy mô nhỏ nên cần phải có cách tiếp cận xử lý phù hợp, có trách nhiệm, nhân đạo, nhất là cần có thời gian vận động giáo dục kết hợp với xử phạt hành chính nghiêm minh phù hợp với luật pháp quốc tế và đặc điểm và luật pháp của mỗi quốc gia.

2. Khai thác IUU được kiểm soát hiệu quả sẽ góp phần duy trì nguồn lợi thủy sản và hệ sinh thái thủy sinh, đảm bảo nghề cá phát triển hiệu quả, an toàn, bền vững; góp phần nâng cao đời sống người dân, công bằng xã hội; an ninh quốc gia trên các vùng biển được giữ vững.

3. Kế hoạch hành động này phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách và pháp luật thủy sản của Việt Nam bao gồm các hoạt động đồng bộ, tổng thể đảm bảo ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU một cách hiệu quả, thiết thực gắn với khai thác bền vững nguồn lợi thủy sản; hội nhập quốc tế, nâng cao uy tín và khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

II. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu

Ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ hoạt động khai thác IUU của tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài trên các vùng biển Việt Nam; nhằm thúc đẩy phát triển nghề cá bền vững, có trách nhiệm, góp phần đảm bảo an ninh quốc gia, khu vực và hội nhập quốc tế; chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân Việt Nam khai thác hải sản trái phép tại vùng biển các nước.

2. Nhiệm vụ

a) Nhiệm vụ tập trung thực hiện đến tháng 4 năm 2018

- Rà soát, sửa đổi và bổ sung các văn bản liên quan đến khai thác IUU (Nghị định số 53/2012/NĐ-CP; Nghị định số 41/2017/NĐ-CP; Thông tư số 50/2015/TT-BNNPTNT; Thông tư số 25/2013/TT-BNNPTNT; Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT; Thông tư 02/2006/TT-BTS) được sửa đổi, ban hành theo hướng tăng cường hiệu quả kiểm soát khai thác IUU, phù hợp với một số khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu và thực tiễn quản lý Việt Nam; rà soát, bổ sung nghề, vùng biển, loài thủy sản cấm khai thác, cấm có thời hạn;

- Phê duyệt đề án Khai thác hải sản viễn dương;

- Phê duyệt Quy hoạch khai thác hải sản xa bờ đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030;

- Căn cứ yêu cầu của thực tiễn, thành lập Tổ công tác liên ngành về phòng chống khai thác IUU do lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Tổ trưởng;

- Thiết lập và vận hành hệ thống kiểm soát nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu vào Việt Nam; điều chỉnh và vận hành hiệu quả cơ chế chứng nhận xuất xứ thủy sản khai thác trong nước;

- Nâng cấp hệ thống kỹ thuật của trạm bờ tại Tổng cục Thủy sản, 28 tỉnh, thành phố ven biển để giám sát và sử dụng hiệu quả thông tin được giám sát từ 10.000 tàu cá là Tổ trưởng các tổ đội (trung ứng khoảng 30.000 tàu cá được kết nối thông tin) và chuyển đổi sử dụng hiệu quả 3.000 thiết bị đầu cuối thuộc dự án thông tin quản lý tàu cá (MOVIMAR); các thông tin, số liệu từ hệ thống giám sát trên được sử dụng hiệu quả trong việc ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ hoạt động khai thác IUU;

- Thiết lập cơ sở dữ liệu nghề cá (Đề án đã trình Thủ tướng Chính phủ) nhằm: (1) Tăng cường công tác xác nhận, chứng nhận, truy xuất nguồn gốc đối với thủy sản khai thác trong nước; (2) Thiết lập được hệ thống kiểm soát hiệu quả để từ chối nhập khẩu nguyên liệu thủy sản khai thác IUU do tàu cá nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam;

- Thực hiện các chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội về tác hại của khai thác IUU đối với sự phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản, công bằng xã hội và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế;

- Thực hiện các chương trình giáo dục, đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực tuân thủ pháp luật Việt Nam và quốc tế cho các chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần khai thác thủy sản;

- Điều tra, xác minh, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp tổ chức đưa tàu cá và ngư dân ra nước ngoài, hoặc môi giới chuộc tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước trái phép;

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác thủy sản hợp pháp trên các vùng biển chồng lấn với các các nước trong khu vực;

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, các chương trình, dự án của các bộ, ngành và 28 tỉnh, thành phố ven biển để thực hiện Kế hoạch hành động này một cách hiệu quả, thiết thực.

b) Nhiệm vụ tập trung thực hiện giai đoạn tháng 5 năm 2018 - 2020

- Tăng cường các giải pháp tổng thể nhằm chấm dứt hoàn toàn tình trạng tàu cá và ngư dân Việt Nam khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài và vùng biển quốc tế;

- Xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Thủy sản 2017;

- Phê chuẩn việc tham gia các hiệp định về quản lý nghề cá quốc tế và khu vực có liên quan đến phòng chống khai thác IUU: Hiệp định về đàn cá di cư (UNFSA), Hiệp định về các biện pháp quốc gia có cảng (PSMA) và hợp tác hoặc gia nhập (nếu có thể) với các tổ chức quản lý nghề cá khu vực: CCAMLR, WCPFC, IWC, IOTC, ICCAT,...;

- Xây dựng và triển khai chính sách chuyển đổi nghề, sinh kế bền vững cho ngư dân;

- Xây dựng cơ chế chịu trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương nơi có tàu cá đi khai thác bất hợp pháp ở nước ngoài;

- Xây dựng chế tài xử lý nghiêm minh đối với chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, người tiếp tay cho hoạt động khai thác, buôn bán, vận chuyển sản phẩm từ tàu khai thác IUU;

- Điều tra, xác minh, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp tổ chức đưa tàu cá và ngư dân ra nước ngoài, hoặc môi giới chuộc tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước trái phép;

- Kiện toàn lực lượng Kiểm ngư ở các cấp để tăng cường năng lực tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật trên các vùng biển;

- Tăng cường năng lực thực thi pháp luật của các lực lượng chức năng (Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Kiểm ngư, Thanh tra chuyên ngành) trên các vùng biển, ở cảng cá, bến cá và chợ cá;

- Tăng cường năng lực kiểm soát, thanh tra tàu cá, xác nhận sản lượng lên bến tại các cảng cá, bến cá; đảm bảo sản lượng khai thác lên bến được kiểm soát và xác nhận nguồn gốc tại cảng;

- Kiểm soát chặt chẽ (số lượng, chủng loại, xuất xứ) các lô hàng thủy sản nhập khẩu;

- Hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu nghề cá theo hướng tích hợp các thông tin về tàu thuyền, hoạt động khai thác, lao động, sản lượng lên bến, truy xuất nguồn gốc;

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống thông tin giám sát tàu cá trên biển và xây dựng lộ trình bắt buộc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tất cả tàu cá xa bờ;

- Đầu tư xây dựng 02 Trung tâm nghề cá lớn, cảng cá và hệ thống dịch vụ hậu cần đảm bảo điều kiện cho tàu cá nước ngoài cập bến, lên cá;

- Tiếp tục thực hiện hoạt động điều tra, đánh giá trữ lượng, xác định khả năng khai thác cho phép nguồn lợi hải sản phục vụ quy hoạch, quản lý cường lực khai thác ở các vùng biển;

- Quy hoạch năng lực khai thác và cơ cấu đội tàu phù hợp điều kiện nguồn lợi ở các vùng biển;

- Điều chỉnh, bổ sung vào danh mục cấm một số nghề khai thác hủy diệt: Lưới kéo đáy, lò dây,... và một số đối tượng khai thác như: Hải sâm, trai tai tượng,...;

- Đàm phán đưa tàu cá Việt Nam sang khai thác hợp pháp ở vùng biển quốc tế và các nước trong khu vực theo đề án Khai thác viễn dương;

- Đàm phán và ký kết hợp tác nghề cá với các nước trong khu vực, thiết lập đường dây nóng để xử lý các tình huống, sự cố xảy ra trên các vùng biển giáp ranh;

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác thủy sản hợp pháp trên các vùng biển chồng lấn với các nước trong khu vực.

- Thực hiện chương trình truyền thông về phòng chống khai thác IUU tại cơ sở giáo dục ven biển một số tỉnh trọng điểm;

- Thực hiện các chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội về tác hại của khai thác IUU đối với sự phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản, công bằng xã hội và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế;

- Thực hiện các chương trình giáo dục, đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực tuân thủ pháp luật của chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần khai thác thủy sản.

c) Nhiệm vụ tập trung thực hiện giai đoạn 2021 - 2025

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thể chế quản lý nghề cá;

- Tiếp tục triển khai chính sách chuyển đổi nghề, sinh kế bền vững cho ngư dân;

- Tăng cường năng lực thực thi pháp luật của các lực lượng chức năng (Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Kiểm ngư, Thanh tra chuyên ngành) trên các vùng biển, ở cảng cá, bến cá, chợ cá;

- Kiểm soát chặt chẽ (số lượng, chủng loại, xuất xứ) các lô hàng thủy sản nhập khẩu;

- Tiếp tục tăng cường năng lực kiểm soát, thanh tra tàu cá, xác nhận sản lượng lên bến tại các cảng cá, bến cá và truy xuất nguồn gốc một cách đồng bộ; 100% sản lượng khai thác lên bến được kiểm soát, xác nhận nguồn gốc tại cảng;

- Điều tra, xác minh, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp tổ chức, cá nhân tham gia, tiếp tay hoạt động khai thác IUU;

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống thông tin giám sát tàu cá trên biển và mở rộng lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên các tàu cá xa bờ; với mục tiêu 100% tàu cá xa bờ của Việt Nam hoạt động khai thác ở vùng lộng và vùng biển xa bờ được giám sát hành trình;

- Đầu tư xây dựng 03 Trung tâm nghề cá lớn, cảng cá và hệ thống dịch vụ hậu cần đảm bảo điều kiện cho tàu cá nước ngoài cập bến, lên cá;

- Tiếp tục thực hiện hoạt động điều tra, đánh giá trữ lượng, xác định khả năng cho phép khai thác nguồn lợi hải sản phục vụ quy hoạch, quản lý cường lực khai thác ở các vùng biển;

- Thực hiện các chương trình, quy hoạch quản lý năng lực khai thác và bảo vệ nguồn lợi hải sản ở các vùng biển;

- Thực hiện chương trình truyền thông về phòng chống khai thác IUU tại cơ sở giáo dục ven biển;

- Thực hiện các chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội về tác hại của khai thác IUU đối với sự phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản, công bằng xã hội và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế;

- Thực hiện các chương trình giáo dục, đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực tuân thủ pháp luật của chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần khai thác thủy sản;

- Tham gia các diễn đàn hợp tác đa phương, các tổ chức quản lý nghề cá quốc tế và hợp tác nghề cá song phương với các quốc gia.

d) Phân công trách nhiệm và phân kỳ thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về thông tin, truyền thông

- Đa dạng hóa phương thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở nhằm phổ biến chính sách, pháp luật; giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật đến các tầng lớp nhân dân, trong đó ưu tiên tập trung tuyên truyền tới các chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần khai thác thủy sản tại các tỉnh ven biển;

- Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật cho chủ tàu, thuyền trưởng, chủ cơ sở hậu cần khai thác thủy sản, người lao động thông qua các chương trình đào tạo nghề nghiệp, tập huấn chuyên môn;

- Định kỳ tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng thực thi pháp luật tại địa phương, chủ tàu, thuyền trưởng, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần khai thác thủy sản ở các tỉnh ven biển;

- Xây dựng các chương trình truyền thông, phổ biến quy định pháp luật thủy sản đối với các tầng lớp nhân dân, tập trung vào thế hệ trẻ, lao động khai thác thủy sản ở vùng ven biển; thí điểm thực hiện chương trình truyền thông về phòng chống khai thác IUU tại các cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục đại học tại các tỉnh, thành phố ven biển.

2. Về khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế

- Ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thông, viễn thám trong phát triển, quản trị hệ thống dữ liệu nghề cá và thông tin giám sát tàu cá kết nối giữa cơ quan quản lý, cảng cá, trạm biên phòng và tàu cá;

- Định kỳ điều tra nguồn lợi đánh giá trữ lượng hải sản, làm căn cứ để khai thác hải sản bền vững, ứng dụng các phương pháp đánh giá nguồn lợi hải sản tiên tiến và thực hiện thu thập số liệu nghề cá thường xuyên để có cơ sở khoa học, thực tiễn tốt nhất phục vụ công tác quy hoạch và quản lý năng lực khai thác, cơ cấu đội tàu ở các vùng biển;

- Đàm phán đa phương để gia nhập các diễn đàn nghề cá quốc tế và khu vực bao gồm tham gia các hiệp định nghề cá quốc tế và trở thành thành viên của các tổ chức quản lý nghề cá quốc tế và khu vực;

- Đối thoại với Phái đoàn EU tại Việt Nam và Ủy ban Châu Âu về các vấn đề liên quan đến giải quyết 09 khuyến nghị của DG-MARE và các tổ chức quốc tế, quốc gia khác về nâng cao hiệu quả của hệ thống quản lý nghề cá Việt Nam;

- Đàm phán song phương với các nước trong khu vực để đưa tàu cá ra nước ngoài khai thác hợp pháp, thiết lập đường dây nóng để xử lý các sự cố, tình huống trên biển;

- Thu hút các nguồn lực quốc tế để tăng cường năng lực và nâng cao hiệu quả phòng chống khai thác IUU của Việt Nam.

3. Về cơ chế, chính sách

- Tăng cường cơ chế phối hợp hành động giữa các lực lượng chức năng với chính quyền, cộng đồng địa phương để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thủy sản nói chung và quy định phòng chống khai thác IUU;

- Phân cấp cho địa phương, phân quyền quản lý, giám sát, kiểm soát khai thác IUU tại địa phương và cộng đồng; quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền các cấp không kiểm soát được tàu cá khai thác IUU tại địa phương;

- Quy định trách nhiệm người đứng đầu chính quyền địa phương các tỉnh ven biển; đặc biệt các địa phương không ngăn chặn, kiểm soát hiệu quả tình trạng tàu cá đi khai thác bất hợp pháp ở nước ngoài;

- Lập danh sách và quản lý chặt chẽ, tổ chức xử lý, kiểm điểm công khai chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân khai thác bất hợp pháp và bị nước ngoài bắt giữ trước cộng đồng địa phương;

- Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể xã hội, cộng đồng dân cư ven biển tham gia vào hoạt động phòng chống khai thác IUU và phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản;

- Chú trọng công tác điều tra, thu thập số liệu và xây dựng cơ sở dữ liệu nghề cá để cung cấp cơ sở khoa học, thực tiễn cho quy hoạch quản lý năng lực khai thác, cũng như cơ cấu đội tàu khai thác ở các vùng biển;

- Nâng cấp hệ thống thông tin quản lý tàu cá để cung cấp thông tin cập nhật, kịp thời phục vụ công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, giám sát các hoạt động khai thác hải sản trên các vùng biển, tại các cảng cá, bến cá;

- Tăng cường năng lực thực thi pháp luật của các lực lượng chức năng trên các vùng biển, tại cảng cá, bến cá; tăng cường khả năng tuân thủ pháp luật cho chủ tàu, ngư dân, chủ cơ sở hậu cần khai thác hải sản để ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU;

- Nâng cấp hệ thống hạ tầng cảng cá và năng lực thực hiện xác nhận, chứng nhận thủy sản lên bến và kiểm soát các hoạt động của tàu cá tại cảng;

- Hỗ trợ và hướng dẫn ngư dân tham gia khai thác ở các vùng biển nước ngoài một cách hợp pháp, có trách nhiệm;

- Tạo cơ chế khuyến khích, hỗ trợ ngư dân chuyển đổi sang nghề khai thác chọn lọc, thân thiện môi trường và chuyển đổi sinh kế sang các ngành nghề khác để giảm áp lực cho nguồn lợi và môi trường thủy sinh.

4. Về tài chính

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch hành động Quốc gia bao gồm: Nguồn ngân sách nhà nước, nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và nguồn vốn nước ngoài và các nguồn khác;

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch hành động này được bố trí trong dự toán chi ngân sách chi tiết hàng năm của các bộ, cơ quan, tổ chức và các địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, được lồng ghép trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm, Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn; đồng thời được lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác có liên quan;

- Nhà nước tạo cơ sở pháp lý, ban hành cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực xã hội; đặc biệt là nguồn đầu tư từ khu vực tư nhân để thực hiện kế hoạch hành động Quốc gia và kế hoạch hành động của các bộ, ngành và chính quyền các cấp để tăng cường năng lực, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật phòng chống khai thác IUU.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

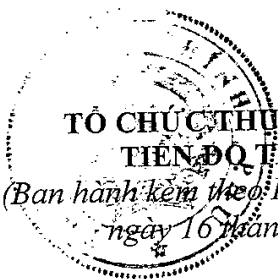
Tổ chức thực hiện, phân công trách nhiệm và phân kỳ thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này.

Danh mục các nhiệm vụ ưu tiên đến năm 2025 tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch này./.

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục I
TỔ CHỨC THỰC HIỆN, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ
TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU
(Ban hành kèm theo Kế hoạch hành động tại Quyết định số 78/QĐ-TTg
ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Tổ chức thực hiện

a) Thành lập Tổ công tác liên ngành do lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Tổ trưởng với sự tham gia của đại diện các cơ quan: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn, Hội nghề cá Việt Nam, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam;

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm tổ chức và hướng dẫn thực hiện kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương liên quan thực hiện việc theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động; tổng hợp và xây dựng báo cáo thực hiện các nhiệm vụ, định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

Các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan căn cứ vào nhiệm vụ được giao xây dựng Báo cáo kết quả thực hiện. Trách nhiệm chủ yếu của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương như sau:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ Đầu mối hướng dẫn các tổ chức cá nhân có liên quan thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được phê duyệt tại Kế hoạch này;

+ Chủ trì và phối hợp với các bộ, ngành xây dựng kế hoạch (nội dung và kinh phí) trung hạn, hàng năm để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phê duyệt tại Kế hoạch này;

+ Chủ trì việc rà soát, sửa đổi các quy định pháp luật và chính sách hiện hành đảm bảo phù hợp các Điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia để siết chặt công tác quản lý. Trong đó, xác định rõ cơ chế chịu trách nhiệm của các cơ quan trung ương và địa phương để xảy ra tình trạng tàu cá Việt Nam khai thác bất hợp pháp ở nước ngoài; bổ sung các chế tài để xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đối với chủ tàu, thuyền trưởng và tổ chức, cá nhân môi giới đưa tàu cá và ngư dân đi khai thác thủy sản trái phép ở vùng biển nước ngoài; tăng cường thực thi pháp luật trong quản lý khai thác thủy sản để ngăn chặn, giám thiều tàu cá và ngư dân vi phạm;

+ Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức của nước ngoài và quốc tế tuyên truyền, tập huấn cho tổ chức, cá nhân liên quan các quy định pháp luật về thủy sản của Việt Nam, quốc tế và các nước tại các địa bàn trọng điểm thường xuyên có tàu cá và ngư dân vi phạm;

+ Chỉ đạo lực lượng Kiểm ngư tăng cường thực thi pháp luật, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về thủy sản trên các vùng biển, cùng với các lực lượng liên quan phát hiện, ngăn chặn kịp thời tàu cá, ngư dân có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài;

+ Phối hợp với Bộ Ngoại giao tăng cường đàm phán, ký kết thỏa thuận hợp tác về thủy sản và tổ chức cho ngư dân đi khai thác thủy sản hợp pháp ở một số nước, thiết lập đường dây nóng chống đánh bắt bất hợp pháp, tuần tra chung với các nước có biển liên quan;

+ Tham gia đầy đủ các diễn đàn hợp tác đa phương, các tổ chức quản lý nghề cá quốc tế và hợp tác nghề cá song phương với các quốc gia;

+ Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và thực hiện Đề án khai thác hải sản viễn dương; dự án xây dựng các Trung tâm nghề cá lớn, cảng cá và hệ thống dịch hậu cần đảm bảo điều kiện cho tàu cá nước ngoài cập bến, lên cá.

- Bộ Quốc phòng:

+ Chỉ đạo lực lượng chức năng kiểm soát chặt chẽ tàu cá khi xuất, nhập bến; kiên quyết không cho ra khơi khi chưa đủ các thủ tục, giấy tờ, các trang thiết bị theo quy định; đơn vị nào để xảy ra vi phạm thì chỉ huy đơn vị đó chịu trách nhiệm trước Bộ Quốc phòng và trước pháp luật;

+ Chủ trì, phối hợp với các lực lượng liên quan tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý tàu cá nước ngoài vi phạm vùng biển Việt Nam, tập trung vào các khu vực vùng biển giáp ranh, chông lán, khu vực có nhiều tàu cá qua lại, khu vực thường xuyên có hành vi vi phạm; ngăn chặn tàu cá Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài, trong đó chú trọng phát hiện, đề xuất xử lý nghiêm các hành vi môi giới, đầu tư cho tàu cá, ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài, chuộc tàu cá, ngư dân về nước trái phép;

+ Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành liên quan rà soát, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật trong hoạt động thủy sản đáp ứng yêu cầu thực tế đặt ra. Tổ chức lực lượng cứu hộ, cứu nạn kịp thời và phối hợp các lực lượng trong và ngoài nước đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân hoạt động khai thác thủy sản hợp pháp tại các vùng biển.

- Bộ Công an:

+ Chỉ đạo công an địa phương tăng cường nắm tình hình, kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các trường hợp tổ chức đưa tàu cá và ngư dân ra nước ngoài khai thác hải sản trái pháp luật hoặc môi giới chuộc tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước trái phép;

+ Phối hợp với Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành nhanh chóng xác minh nhân thân của các ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, xử lý để phục vụ công tác bảo hộ, sớm đưa ngư dân về nước, hạn chế phức tạp về an ninh, trật tự có thể xảy ra;

+ Quản lý chặt chẽ số ngư dân được nước ngoài trả về, phát hiện và xử lý các trường hợp bị nước ngoài hoặc các thế lực thù địch tác động, mua chuộc, lôi kéo hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

- Bộ Ngoại giao:

+ Tiếp tục thực hiện công tác bảo hộ ngư dân, đề nghị các nước liên quan xử lý trên tinh thần nhân đạo, theo thông lệ quốc tế, không sử dụng vũ lực, đe dọa sử dụng vũ lực đối với tàu cá và ngư dân Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài;

+ Kiên quyết đấu tranh ngoại giao với các nước bắt giữ trái phép tàu cá và ngư dân Việt Nam trên vùng biển Việt Nam, vùng biển chồng lấn chưa phân định giữa Việt Nam và các nước;

+ Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường đàm phán, ký kết thỏa thuận hợp tác về thủy sản và tổ chức cho ngư dân đi khai thác thủy sản hợp pháp ở một số nước, thiết lập cơ chế quản lý đa phương và song phương xử lý các sự cố, tình huống trên biển với các tổ chức quốc tế và các nước trong khu vực.

- Bộ Thông tin và Truyền thông:

+ Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân về các quy định của pháp luật liên quan đến vấn đề phân định vùng biển giữa Việt Nam và một số quốc gia láng giềng, lưu ý các vùng biển chưa phân định, chồng lấn với các nước; tuyên truyền các quy định pháp luật trong hoạt động thủy sản của Việt Nam, quốc tế và các nước thường xuyên có tàu cá và ngư dân Việt Nam vi phạm; tập huấn cho phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí và đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin cơ sở để thông tin chính xác, tránh sai sót;

+ Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông tin kết quả điều tra, xử lý một số vụ việc điển hình về môi giới, đầu tư cho tàu cá ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài nhằm mục đích răn đe, giáo dục, đề cao cảnh giác;

+ Quản lý chặt chẽ, hiệu quả thông tin dữ liệu vệ tinh, mạng lưới tàu số vô tuyến, vệ tinh đảm bảo thông tin chính xác, tin cậy và bảo mật thông tin;

+ Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các chương trình truyền thông phòng chống khai thác IUU;

+ Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổ chức thông tin phục vụ công tác phòng, chống thiên tai trên biển; xây dựng hệ thống thông tin giám sát tàu cá giai đoạn 2.

- Bộ Tư pháp:

+ Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Ngoại giao tham mưu, đề xuất gia nhập các điều ước quốc tế về nghề cá để áp dụng vào Việt Nam;

+ Phối hợp với các bộ ngành liên quan xây dựng, thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật và cơ chế quản lý khai thác IUU.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các chương trình truyền thông ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU tại các cơ sở giáo dục đại học ở các tỉnh, thành phố ven biển.

- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

+ Cân đối, bố trí kinh phí hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước đảm bảo nguồn lực tài chính để thực hiện có hiệu quả, đúng quy định các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động này;

+ Xây dựng Thông tư hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xây dựng kế hoạch, sử dụng kinh phí thực hiện có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển:

+ phối hợp chặt chẽ các lực lượng theo dõi, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi môi giới, đầu tư cho tàu cá, ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài; chuộc tàu cá, ngư dân về nước trái phép;

+ Trên cơ sở Kế hoạch hành động Quốc gia này, xây dựng và thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động cấp tỉnh ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU, phù hợp điều kiện thực tế tại địa phương;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và người đứng đầu chính quyền các cấp tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và có hình thức xử lý đối với chính quyền các cấp, sở ngành liên quan để tàu cá và ngư dân thường xuyên vi phạm khai thác IUU. Trong thời gian tới, nếu không ngăn chặn được tình trạng vi phạm khai thác IUU thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và người đứng đầu chính quyền các cấp chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ;

+ Tăng cường hoạt động tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và thanh tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm khai thác IUU theo quy định tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính về thủy sản và Bộ luật Hình sự. Xử lý ở mức cao nhất đối với chủ tàu, thuyền trưởng với hành vi đưa tàu cá đi khai thác trái phép ở vùng biển thuộc quốc gia hoặc vùng lãnh thổ khác, trong đó tước quyền sử dụng giấy phép khai thác thủy sản vĩnh viễn; xử lý hình sự đối với chủ tàu, thuyền trưởng tái phạm; các tổ chức, cá nhân môi giới đưa tàu cá và ngư dân đi khai thác hải sản bất hợp pháp ở nước ngoài;

+ Bắt buộc chủ tàu cá vi phạm khai thác IUU phải chi trả kinh phí để đưa ngư dân vi phạm về nước;

+ Yêu cầu chủ tàu cá khai thác hải sản xa bờ phải lắp thiết bị giám sát hành trình theo quy định của pháp luật Việt Nam, mở máy hoạt động 24/24 giờ để cơ quan chức năng quản lý, giám sát và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU;

+ Tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh, thực chất công tác xác nhận, chứng nhận, truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác; kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm việc khai thác, tiêu thụ, chế biến hải sản, traі tai tượng và hải sản quý hiếm trái phép;

+ Lập danh sách quản lý chặt chẽ, tổ chức xử lý, kiểm điểm công khai chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân khai thác bất hợp pháp và bị nước ngoài bắt giữ trước cộng đồng địa phương.

+ Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chương trình truyền thông ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác IUU tại các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Các bộ, ngành liên quan khác, các hội, hiệp hội theo chức năng và nhiệm vụ được giao phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nhiệm vụ liên quan được quy định tại Phụ lục này.

c) Trong quá trình thực hiện Kế hoạch hành động, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên theo dõi, giám sát thực hiện, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét các vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Phân công trách nhiệm và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện		
				Đến 4/2018	5/2018 - 2020	2021 - 2025
I. THỂ CHẾ VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ						
1	Ban hành các văn bản sửa đổi một số nghị định, thông tư hiện hành có liên quan	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ	x		
2	Phê duyệt Quy hoạch khai thác hải sản xa bờ đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND các tỉnh, thành phố ven biển	x		
3	Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án Khai thác hải sản viễn dương	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành có liên quan	x		
4	Ban hành kế hoạch chi tiết triển khai Luật Thủy sản 2017	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành có liên quan	x		
5	Xây dựng kế hoạch chi tiết, các chương trình, dự án của các bộ, ngành và 28 tỉnh, thành phố ven biển để thực hiện Kế hoạch hành động một cách hiệu quả, thiết thực	Các bộ ngành và UBND các tỉnh, thành phố ven biển	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành có liên quan	x	x	
6	Xây dựng cơ chế chịu trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương nơi có tàu đi khai thác bất hợp pháp ở nước ngoài	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan	x		

7	Xây dựng chế tài xử lý nghiêm minh đối với chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, người tiếp tay cho hoạt động khai thác, buôn bán, vận chuyển sản phẩm từ tàu khai thác IUU	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan		X		
8	Xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Thủy sản 2017	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành có liên quan		X	X	
9	Kiểm toàn lực lượng Kiểm ngư ở các cấp	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn phòng Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan		X	X	
10	Quy hoạch năng lực khai thác và cơ cấu đội tàu phù hợp điều kiện nguồn lợi ở các vùng biển	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan		X	X	
11	Hoàn thiện hệ thống thẻ chế quản lý nghề cá	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành có liên quan	X	X	X	
12	Xây dựng chính sách chuyên đổi nghề, sinh kế bền vững cho ngư dân	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước và các bộ ngành có liên quan.		X	X	
II. TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ THỰC THI PHÁP LUẬT							
13	Nâng cấp hệ thống kỹ thuật của trạm bờ tại Tổng cục Thủy sản và 28 tỉnh, thành phố ven biển và nâng cấp thiết bị đầu cuối thuộc dự án Thông tin quản lý tàu cá (MOVIMAR)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các tỉnh, thành phố ven biển và các bộ, ngành có liên quan	X			

14	Điều chỉnh, bổ sung vào danh mục cấm một số nghề khai thác hủy diệt: Lưới kéo đáy, lờ đáy,... và một số đối tượng khai thác như: Hải sâm, trai tai tượng,...	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tư pháp, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan		x	
15	Tăng cường năng lực thực thi pháp luật của các lực lượng chức năng	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng	Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan	x	x	x
16	Tăng cường năng lực kiểm soát, thanh tra tàu cá, xác nhận sản lượng lên bến tại các cá, bến cá	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan	x	x	x
17	Nâng cấp hệ thống thông tin giám sát tàu cá trên biển	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan		x	x
18	Xây dựng cơ sở dữ liệu nghề cá	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan	x	x	x
19	Thực hiện hoạt động điều tra, đánh giá trữ lượng, thu thập và cập nhật số liệu nghề cá; xác định khả năng cho phép khai thác nguồn lợi hải sản ở các vùng biển	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các tỉnh, thành phố và các Bộ, ngành có liên quan	x	x	x

20	Điều tra, xác minh, phát hiện, xử lý nghiên cứu các trường hợp tố chức đưa tàu cá và ngư dân ra nước ngoài hoặc môi giới chèo tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về nước trái phép	Bộ Công an	Bộ Quốc phòng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, VASEP, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển	X	X	X
21	Thực hiện các chương trình, quy hoạch quản lý năng lực khai thác và bảo vệ nguồn lợi hải sản ở các vùng biển	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan			X
22	Lập danh sách quản lý chặt chẽ, tổ chức xử lý, kiểm điểm công khai chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân khai thác bất hợp pháp và bị nước ngoài bắt giữ trước công đồng địa phương	UBND các tỉnh, thành phố ven biển	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng	X	X	X
23	Hoàn thành cơ sở dữ liệu nghề cá theo hướng tích hợp các thông tin về đăng ký tàu thuyền, hoạt động khai thác, sản lượng lên bến	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các tỉnh, thành phố ven biển; Bộ Thông tin và Truyền thông		X	X
24	Đầu tư xây dựng các Trung tâm nghề cá lớn, cảng cá và hệ thống dịch vụ hậu cần nghề cá đảm bảo điều kiện cho tàu cá nước ngoài cập bến, lên cá	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ ngành có liên quan, UBND các tỉnh, thành phố có liên quan.		X	X
25	Kiểm soát chặt chẽ (số lượng, chủng loại, xuất xứ) các lô hàng thủy sản nhập khẩu	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan	X	X	X

26	Tăng cường năng lực kiểm soát, thanh tra tàu cá, xác nhận sản lượng lên bến tại các cảng cá, bến cá	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan	x	x	x
III. NÂNG CAO NĂNG LỰC TUÂN THỦ PHÁP LUẬT CỦA NGƯỜI DÂN						
27	Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác thủy sản hợp pháp trên các vùng biển chồng lấn với các nước trong khu vực	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Ngoại giao, UBND các tỉnh, thành phố, Hội nghề cá và các bộ, ngành có liên quan	x	x	x
28	Thực hiện các chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội về tác hại của khai thác IUU đối với sự phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản, công bằng xã hội và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giáo dục và Đào tạo; Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội Nghề cá Việt Nam, VASEP và các bộ, ngành liên quan	x	x	x
29	Thực hiện các chương trình tuyên truyền, tập huấn, giáo dục để nâng cao năng lực tuân thủ pháp luật của chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần khai thác thủy sản	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Quốc phòng; Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội Nghề cá Việt Nam và các bộ, ngành liên quan	x	x	x
30	Thực hiện chương trình truyền thông về phòng chống khai thác IUU tại cơ sở giáo dục đại học các tỉnh, thành phố ven biển	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các tỉnh, thành phố ven biển	x	x	x

31	Thực hiện chương trình truyền thông về phòng chống khai thác IUU tại cơ sở giáo dục các tỉnh, thành phố ven biển	UBND các tỉnh, thành phố ven biển	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		X	X
----	--	-----------------------------------	--	--	---	---

IV. CÁC NHIỆM VỤ KHÁC

32	Trình phê chuẩn việc tham gia Hiệp định đàn cá di cư của Liên Hợp quốc và Hiệp định biện pháp các quốc gia có cảng của FAO	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan	X		
33	Đàm phán, ký kết thỏa thuận hợp tác về thủy sản và tổ chức đưa tàu cá Việt Nam sang khai thác hợp pháp ở vùng biển quốc tế và của các nước trong khu vực theo Đề án Khai thác viên dương	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan	X	X	X
34	Đàm phán và ký kết hợp tác nghề cá với các nước trong khu vực, thiết lập đường dây nóng để xử lý các tình huống, sự cố xảy ra trên các vùng biển giáp ranh	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan	X	X	X
35	Tham gia các diễn đàn hợp tác đa phương, các tổ chức quản lý nghề cá quốc tế và hợp tác nghề cá song phương với các quốc gia	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan		X	X



Phụ lục II

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN ĐẾN NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch hành động tại Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện		
				Đến 4/2018	5/2018 - 2020	2021 - 2025
I. THỂ CHẾ VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ						
1	Đề án quản lý năng lực khai thác hải sản Việt Nam	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan		X	X
2	Đề án chuyển đổi nghề, tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng ngư dân ven biển	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước và UBND các tỉnh, thành phố		X	X
3	Đề án thực hiện giao quyền triển khai đồng quản lý bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan		X	X
4	Đề án trình tham gia các Hiệp định về quản lý nghề cá quốc tế và khu vực có liên quan đến phòng chống khai thác IUU	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan		X	X
II. TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ THỰC THI PHÁP LUẬT						
5	Chương trình tăng cường năng lực thực thi pháp luật trên biển của các lực lượng chức năng	Bộ Quốc phòng	Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan	X	X	X

6	Chương trình tăng cường năng lực kiểm soát, thanh tra tàu cá, xác nhận sản lượng lên bến tại các cảng cá, bến cá	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan	x	x	x
7	Dự án nâng cấp hệ thống thông tin giám sát tàu cá trên biển	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan		x	x
8	Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử nghề cá tích hợp các thông tin về đăng ký tàu thuyền, hoạt động khai thác, sản lượng lên bến	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan		x	x
9	Dự án thu thập số liệu nghề cá thương phẩm, xây dựng cơ sở dữ liệu đầu vào xác định khả năng cho phép khai thác nguồn lợi hải sản ở các vùng biển Việt Nam	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan	x	x	x
10	Chương trình giám sát khai thác hải sản trên biển	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các tỉnh, thành phố và các bộ, ngành có liên quan			x
11	Đầu tư xây dựng các Trung tâm nghề cá lớn, cảng cá và hệ thống dịch hậu cần đảm bảo điều kiện cho tàu cá nước ngoài cập bến, lên cá	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ ngành, UBND các tỉnh, thành phố có liên quan		x	x

III. NÂNG CAO NĂNG LỰC TUÂN THỦ PHÁP LUẬT CỦA NGƯỜI DÂN

12	Chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội về tác hại của khai thác IUU đối với sự phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản, công bằng xã hội và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giáo dục và Đào tạo; Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội Nghệ cả Việt Nam, VASEP và các bộ, ngành liên quan	X	X	X
13	Chương trình tuyên truyền, tập huấn, giáo dục đề nâng cao năng lực tuân thủ pháp luật của chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân, chủ cơ sở dịch vụ hậu cần khai thác thủy sản	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Quốc phòng; Ban Tuyên giáo Trung ương, Hội Nghệ cả Việt Nam và các bộ, ngành liên quan	X	X	X
14	Chương trình truyền thông về phòng chống khai thác IUU tại cơ sở giáo dục đại học các tỉnh, thành phố ven biển	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các tỉnh, thành phố ven biển		X	X
15	Chương trình truyền thông về phòng chống khai thác IUU tại cơ sở giáo dục phổ thông ven biển	UBND các tỉnh, thành phố ven biển	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		X	X